

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2017/HSST

Ngày: 28/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Thuận Sơn

- Ông Lê Ngọc Thành

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Châu, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên toà: Ông Lê Ngọc Diện, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở UBND xã P, huyện L, Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2017/HSST ngày 13/9/2017 đối với bị cáo: Nguyễn Khắc H, tên gọi khác: Cu Đ, sinh ngày 18/7/1994

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố I, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 12/12

Con ông Nguyễn Khắc V, sinh năm 1957 và bà Ngô Thị D, sinh năm 1957.

Tiền án: Ngày 03/02/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 30/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 27/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lệ Thủy từ ngày 08/7/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/ Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1994, địa chỉ: Xóm I, thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2/ Chị Trần Thị Lệ B, sinh năm 1973, địa chỉ: Xóm I, thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Khắc H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/7/2017, Nguyễn Khắc H, Võ Như N ở thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình và Lê Văn V ở thôn H, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình cùng nhau đi chơi, khi đến thôn Đ, xã P thấy cửa sổ nhà anh Phạm Ngọc T mở, H nảy sinh ý định lấy trộm tài sản, H đi bộ một mình đến cửa sổ nhìn vào trong thấy một máy tính bảng nhãn hiệu ASUS màu trắng để trên giường, H nhặt một cành củi (cành cây) dài 0,75m luồn qua song cửa sổ đẩy máy tính bảng ra sát cửa sổ rồi lấy bỏ vào túi quần, sau đó đi bộ ra đường gặp N và V. Cả ba tiếp tục đi bộ đến đoạn đường rẽ vào trạm bơm của thôn Đ, thấy trong nhà chị Trần Thị Lệ B điện đang sáng, H đi bộ một mình vào thấy cửa nhà chị B không khóa, trong nhà không có ai, H đẩy cửa vào nhà phát hiện một cái túi xách màu xanh để trên bàn liền mở túi xách và lấy một tờ tiền mệnh giá 1USD, một tờ tiền mệnh giá 2USD, một thẻ đảng viên, một chứng minh nhân dân, một thẻ bảo hiểm y tế, một giấy đăng ký xe mô tô, một giấy phép lái xe mô tô, hai thẻ ATM rồi bỏ vào túi quần đi ra thì chị B nhìn thấy và hỏi "mày vào nhà tao làm gì?" H trả lời là "đi nhầm nhà". H đi về bờ sông gặp N và V, H lấy số giấy tờ vừa trộm được đưa ra xem rồi đưa cho N cầm, N xem xong liền vứt lại số giấy tờ trên tại bờ sông rồi cả ba về nhà H ngồi chơi, H cất giấu máy tính bảng trên tủ rồi đi ngủ, còn N và V đi về.

Về vật chứng: Ngày 08/7/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy tạm giữ một cành cây, một máy tính bảng nhãn hiệu ASUS, một giấy CMND, một giấy đăng ký xe mô tô, một thẻ ATM (tất cả đều có đặc điểm như miêu tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và biên bản khám nghiệm hiện trường). Riêng tờ tiền mệnh giá 1USD và tờ tiền mệnh giá 2USD, một thẻ đảng viên, một thẻ bảo hiểm y tế, một giấy phép lái xe mô tô và một thẻ ATM không thu giữ được.

Ngày 12/7/2017, Hội đồng định giá tài sản huyện L đã định giá và kết luận: Một máy tính bảng nhãn hiệu ASUS có trị giá 2.660.000 đồng. Ngày 08/8/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại một máy tính bảng nhãn hiệu ASUS cho anh Phạm Ngọc T, trả một giấy CMND, một giấy đăng ký xe mô tô, một thẻ ATM cho chị Trần Thị Lệ B.

Về dân sự: Bị hại anh Phạm Ngọc T và chị Trần Thị Lệ B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Đối với Võ Như N và Lê Văn V là những người cùng đi chơi với H nhưng không biết H trộm cắp tài sản nên không phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 28/THQCT-KSĐT-XPSH ngày 12/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố bị cáo Nguyễn Khắc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H từ 12 đến 18 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Khắc H khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ về hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Khắc H phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Khắc H đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút trộm cắp tài sản có giá trị 2.660.000 đồng. Hành vi đó đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Điều 138 Bộ luật Hình sự quy định:

"Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm"

Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thuỷ là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sở hữu của người khác; gây mất trật tự trị an trên địa bàn; gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Bị cáo hiểu rõ điều đó, song do lối sống buông thả, lười lao động, háms lợi bất chính, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để sử dụng mục đích cá nhân. Là một thanh niên mà bị cáo đã ba lần bị Tòa án xử phạt tù, lẽ ra sau khi chấp hành án xong trở về địa phương, bị cáo phải biết lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo lại tiếp tục con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo. Bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà lại phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên toà, bị cáo đều tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g, p khoản 1 điều 46 của Bộ luật Hình sự. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên để giảm một phần hình phạt trong khung hình phạt mà bị cáo bị xét xử, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản đã tạm giữ cho chủ sở hữu. Riêng cành cây đang tiếp tục tạm giữ, đây là vật bị cáo dùng làm công cụ phạm tội nhưng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Phần dân sự: Tại phiên toà bị hại anh Phạm Ngọc T và chị Trần Thị Lệ B vắng mặt nhưng qua lời khai tại cơ quan điều tra anh T khai đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì, chị B khai đã nhận lại các loại giấy tờ mà Cơ quan điều tra đã

tạm giữ còn một số giấy tờ là tờ tiền mệnh giá 1USD, tờ tiền mệnh giá 2USD, một thẻ đảng viên, một thẻ bảo hiểm y tế, một giấy phép lái xe mô tô và một thẻ ATM không truy tìm được, chị tự nguyện làm lại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; các điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 08/7/2017.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy một cành cây dài 0,75m, đường kính nơi lớn nhất 0,022m (có đặc điểm như biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2017)

Bị cáo Nguyễn Khắc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án theo các Điều 6, 7, 9 và 30 của Luật Thi hành án dân sự).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/9/2017. Người bị hại, anh Phạm Ngọc T, chị Trần Thị Lệ B được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trương Thị Nhàn

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Bị hại
- VKSND h. Lệ Thủy
- TA tỉnh Q.Bình
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy
- CA h.Lệ Thủy
- Sở Tư pháp Q.Bình
- Bộ phận THA hình sự
- Lưu HS;VP

